TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/QĐ – TA	*An Giang, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Lữ Cẩm Nhung**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Đoàn Thanh Nhã**

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ - TA ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 19/11/1989

Số CCCD: 091089003493 cấp ngày 04/10/2022.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: KinhTôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12

Nguyên quán: Huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện tại: Ấp T, xã T, tỉnh An Giang..

Nghề nghiệp: Tự do

Tiền án: Không có.

Tuy nhiên, vào năm 2013, bị Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 22/HSST ngày 02/04/2013.

Tiền sự: Năm 2025 bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 29/8/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý với số tiền là 1.500.000đ (đã nộp phạt xong).

Con ông Nguyễn Văn Q và bà Trần Thị C.

(Đối tượng T vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Đức H – Phó Công an xã T (theo văn bản uỷ quyền ngày 01/GUQ-CAX ngày 23/01/2026).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang:* Ông Trần Ngọc Nhiều- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 02/01/2026, Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 04/01/2026 bị Công an xã T, tỉnh An Giang mời về trụ sở làm việc và tiến hành thử test chất ma túy, qua test nhanh kết quả dương tính (một vạch) với chất ma túy, dạng Methamphetamine nên đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T. Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế xã T xác định Nguyễn Văn T có nghiện ma túy loại Methamphetamin. Trong quá trình làm việc T cũng khai nhận có sử dụng chất ma túy trước đó.

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ ấp T, xã T, tỉnh An Giang và đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý theo quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy (Methamphetamin).

Tại phiên họp hôm nay:

- Ý kiến của đại diện uỷ quyền của Cơ quan đề nghị: Theo văn bản số 04/ĐN-LĐTBXH ngày 14/01/2026 của Công an xã T và tại phiên họp, T là đối tượng nghiện ma túy, đang trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện mà bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xét nghiệm thì xác định đối tượng nghiện ma túy, hiện nay có nơi cư trú ổn định và đã trên 18 tuổi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và Luật xử lý vi phạm hành chính thì T thuộc đối tượng và đủ điều kiện để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T tại cơ sở cai nghiện ma tuý số 2 –tỉnh An Giang và đề nghị áp dụng thời hạn từ 12 đến 16 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của

pháp luật. Trên cơ sở đề nghị của Công an xã T thấy đủ căn cứ đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5- An Giang chấp nhận và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

- Theo đơn xin vắng mặt đề ngày 16/01/2026 người bị đề nghị ý kiến: Nguyễn Văn T thừa nhận bản thân đã nghiện chất ma túy và đồng ý đến cơ sở cai nghiện ma tuý số 2 tỉnh An Giang để cắt cơn nghiện nhưng xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện để sớm về địa phương.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40; 41; 42; 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và kết quả thẩm tra, xem xét tại phiên họp có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy trong thời gian dài. Đối tượng T đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý theo quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T hỗ trợ, giúp đỡ việc cai nghiện nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản tường trình, T thừa nhận bản thân sử dụng ma túy thường xuyên, lần cuối sử dụng vào ngày 02/01/2026. Trung tâm y tế xã T đã có văn bản xác định To có nghiện ma túy loại Methamphetamin.

Xét thấy, T là người trên 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính và có nơi cư trú ổn định, đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện mà tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi vi phạm của T là nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến phát sinh tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ, đối tượng T đã tự nguyện khai báo theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Về tình tiết tăng nặng: đối tượng có tình

tiết tăng nặng là tái phạm tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Về nhân thân: Không tốt.

Do đó, đề nghị của Công an xã T đưa T vào sở sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, đúng đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên chấp nhận.

Hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định tại Điều 40; 41; 42; 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, tạo điều kiện để cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 95, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung 2020;

Khoản 1 Điều 32 của luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Điều 40; 41; 42; 43 của Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T – sinh ngày 19/11/1989, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có sự thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định (ngày 26/01/2026), Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại (tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc niêm yết). Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang có quyền kháng nghị quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T; Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh An Giang.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thạnh Hưng;
- VKSNDKV 5- An Giang;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 tỉnh An Giang;
- Lưu HS.

Lữ Cẩm Nhung